

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1**

Số: 1719/TVĐ1-P4  
V/v thông báo doanh nghiệp kiểm  
toán ký hợp đồng kiểm toán BCTC  
năm 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2021*

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Quý Cổ đông;
- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1
  - Mã chứng khoán: **TV1**
  - Địa chỉ: Km9+200 đường Nguyễn Trãi, Thanh Xuân Nam, Thanh Xuân, Hà Nội
  - Điện thoại liên hệ: 02438544270 -Fax: 02438541208 -Email: [pecc1@fpt.vn](mailto:pecc1@fpt.vn)
2. Người thực hiện CBTT: Nguyễn Tụ Minh - Chức vụ: Chuyên viên
3. Địa chỉ: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1, Km9+200 đường Nguyễn Trãi, Thanh Xuân Nam, Thanh Xuân, Hà Nội
4. Điện thoại liên hệ: 0936120099
5. Loại thông tin công bố: **24 giờ.**
6. Nội dung thông tin công bố:

Ngày 30/07/2021, Công ty ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 với **Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C** để thực hiện soát xét BCTC sáu tháng đầu năm 2021 và kiểm toán BCTC cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021.

7. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 30/07/2021 tại đường dẫn [www.pecc1.com.vn](http://www.pecc1.com.vn).

Chúng tôi xin cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Website;
- Lưu VT, P4.



**Người được ủy quyền CBTT**

Nguyễn Tụ Minh

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 38/HDTV-PECC1-A&C

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 7 năm 2021

**HỢP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ**

***V/v : Soát xét Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính 2021; Kiểm toán Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1.***

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 do Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017 và Luật Thương mại số 36/2005/QH11 do Quốc hội thông qua ngày 22 tháng 7 năm 2005, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2006;
- Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 do Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 3 năm 2011 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2012;
- Căn cứ Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán ban hành theo Thông tư số 214/2012/TT-BTC ngày 06 tháng 12 năm 2012 của Bộ Tài chính;
- Căn cứ Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 – Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện ban hành theo Thông tư số 65/2015/TT-BTC ngày 08 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài chính.
- Căn cứ Biên bản thương thảo Hợp đồng đã được hai bên thống nhất ngày 30/06/2021;
- Theo yêu cầu của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 về việc cung cấp dịch vụ soát xét Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm 2021; Kiểm toán Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 và các đơn vị thành viên.

Hợp đồng này được lập bởi và giữa các bên:

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1**

***(Dưới đây gọi tắt là Bên A)***

Đại diện là : **Ông NGUYỄN HỮU CHÍNH**

Chức vụ : Tổng Giám đốc

Địa chỉ : Km9+200, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : (84-24) 22 148 374 Fax: (84-24) 35 520 670

Tài khoản : 12110000698886 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển VN - CN. Hai Bà Trưng

Mã số thuế : 0100100953

## **CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C**

*(Dưới đây gọi tắt là Bên B)*

Đại diện là : **Ông NGUYỄN HOÀNG ĐỨC**

Chức vụ : Phó Tổng giám đốc *(Theo Giấy Ủy quyền số 1.0006/21/UQ-AC do Tổng Giám đốc Công ty ký ngày 01/10/2020)*

Địa chỉ : 02 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại : (028) 3547 2972 Fax: (028) 3547 2970

Tài khoản : 007.1.00.00.111.84 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN- CN. TP. Hồ Chí Minh

Mã số thuế : 0300449815

### **ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG**

Bên B đồng ý cung cấp cho Bên A các dịch vụ sau:

- Soát xét Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính 2021, bao gồm Bảng cân đối kế toán giữa niên độ tại ngày 30/06/2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ và Bản thuyết minh Báo cáo tại ngày 30 tháng 06 năm 2021. Dịch vụ soát xét của Bên B được thực hiện với mục tiêu đưa ra kết luận về Báo cáo tài chính giữa niên độ của Bên A.
- Kiểm toán Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Cuộc kiểm toán của Bên B được thực hiện với mục tiêu đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính của Bên A.
- Kiểm toán Báo cáo chi phí của Bên A.
- Kiểm toán Báo cáo tài chính của các đơn vị thành viên: Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng điện 1, Công ty TNHH MTV Tư vấn Xây dựng điện 3 Đà Nẵng, Công ty TNHH MTV Khảo sát Xây dựng điện 2, Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng điện 4 cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021. Bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Cuộc kiểm toán của Bên B được thực hiện với mục tiêu đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính các đơn vị thành viên của Bên A. Cuộc kiểm toán được chia làm 02 đợt:
  - Soát xét sơ bộ Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính 2021;
  - Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021;

### **ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN**

#### **2.1 Trách nhiệm của Bên A**

Cuộc kiểm toán của bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng Quản trị của bên A hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

- Đối với việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày Báo cáo tài chính được áp dụng;
- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng Quản trị xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn.
- Bảo đảm cung cấp kịp thời, đầy đủ cho Bên B:
  - Quyền tiếp cận với tất cả các tài liệu, thông tin mà Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng Quản trị nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày Báo cáo tài chính như Chứng từ, Sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác;
  - Các thông tin bổ sung mà Kiểm toán viên và bên B yêu cầu Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng Quản trị cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của cuộc kiểm toán;
  - Báo cáo tài chính dùng để kiểm toán phải được Bên A ký và đóng dấu chính thức trước khi cung cấp cho Bên B. Việc lập Báo cáo tài chính và công bố các thông tin khác là trách nhiệm của Bên A.
  - Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của bên A mà Kiểm toán viên và bên B xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán. Bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với bên B trong quá trình kiểm toán.
- Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng Quản trị có trách nhiệm cung cấp và xác nhận bằng văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình kiểm toán vào “Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban quản trị”, một trong những yêu cầu của Chuẩn mực Kiểm toán Việt nam, trong đó nêu rõ trách nhiệm của Ban Giám đốc bên A trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót và tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh trên Báo cáo tài chính do bên B tổng hợp trong quá trình kiểm toán cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể Báo cáo tài chính.
- Bố trí địa điểm làm việc và tạo điều kiện thuận lợi cho các Kiểm toán viên của Bên B được cử đến để thực hiện các nội dung đã ghi trong Hợp đồng.
- Bên A phải có ý kiến phản hồi về bản Dự thảo Báo cáo kiểm toán trong vòng 15 ngày làm việc, kể từ khi bên B gửi bản Dự thảo Báo cáo kiểm toán cho bên A.
- Thanh toán cho Bên B phí dịch vụ đúng thời hạn đã thỏa thuận tại điều 4 của Hợp đồng này.

## **2.2 Trách nhiệm của Bên B**

### **2.2.1 Đối với dịch vụ soát xét**

- Bên B sẽ thực hiện công việc soát xét theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 – Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị

thực hiện với mục đích tạo cơ sở để Bên B báo cáo xem liệu Bên B có nhận thấy vấn đề gì khiến Bên B cho rằng Báo cáo tài chính giữa niên độ đã không được lập và trình bày trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ hay không;

- Công việc soát xét của Bên B bao gồm các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là đối với những người chịu trách nhiệm về vấn đề tài chính, kế toán và áp dụng các thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác và thông thường không bao gồm việc chứng thực các thông tin thu thập được. Phạm vi công việc soát xét Báo cáo tài chính về cơ bản hẹp hơn phạm vi một cuộc kiểm toán Báo cáo tài chính được thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam nhằm đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính. Do đó, Bên B không đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính giữa niên độ được soát xét;
- Dịch vụ soát xét thông tin tài chính giữa niên độ không nhằm cung cấp sự đảm bảo rằng Bên B sẽ có thể nhận biết được toàn bộ các vấn đề trọng yếu chỉ có thể xác định được bằng một cuộc kiểm toán. Ngoài ra, công việc soát xét của Bên B không thể được xem là căn cứ nhằm phát hiện các gian lận, nhằm lừa hay các hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, Bên B sẽ thông báo cho Bên A về bất kỳ vấn đề trọng yếu nào mà Bên B phát hiện được.
- Bên B có trách nhiệm thông báo cho bên A về nội dung và kế hoạch soát xét, cử kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực và kinh nghiệm thực hiện soát xét.
- Bên B thực hiện công việc soát xét theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu. Theo đó bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý từ bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được bên A công bố.
- Bên B có trách nhiệm yêu cầu Bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho bên B trong quá trình soát xét. Theo chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 – Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban giám đốc và Hội đồng quản trị bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để bên B đưa ra kết luận của mình về báo cáo tài chính của bên A.

### **2.2.2 Đối với dịch vụ kiểm toán**

- Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan. Các chuẩn mực kiểm toán này quy định Bên B phải tuân thủ yêu cầu về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc Báo cáo tài chính xét trên phương diện tổng thể không còn chứa đựng những sai sót trọng yếu. Trong cuộc kiểm toán, Bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và thông tin trình bày trong Báo cáo tài chính. Các thủ

tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá của kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã được sử dụng và các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc, cũng như đánh giá cách trình bày tổng quan Báo cáo tài chính;

- Do những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của kiểm soát nội bộ, có rủi ro khó tránh khỏi là kiểm toán viên có thể không phát hiện được các sai sót trọng yếu, mặc dù cuộc kiểm toán đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam;
- Để đánh giá rủi ro, Bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà Bên A sử dụng trong quá trình lập Báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của Bên A. Tuy nhiên Bên B sẽ thông báo tới Bên A bằng văn bản về bất kỳ khiếm khuyết nào trong kiểm soát nội bộ mà Bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán Báo cáo tài chính.
- Bên B có trách nhiệm thông báo cho Bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán và soát xét, cử kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực và kinh nghiệm thực hiện dịch vụ.
- Bên B thực hiện công việc soát xét và kiểm toán theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật về những số liệu, tài liệu, thông tin có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Bên A mà Bên B thu được trong quá trình thực hiện dịch vụ. Theo đó Bên B không được quyền tiết lộ thông tin cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của Bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được Bên A công bố.

### **ĐIỀU 3: BÁO CÁO PHÁT HÀNH**

Sau mỗi đợt Kết thúc công việc Soát xét/Kiểm toán (là thời điểm bên A đồng ý dự thảo Báo cáo Soát xét/ Kiểm toán hoặc tại thời điểm hết thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi bên B gửi dự thảo Báo cáo Soát xét/ Kiểm toán mà bên A không có ý kiến phản hồi thì dịch vụ do bên B thực hiện tại điều 1 được coi như hoàn thành), bên B sẽ phát hành Báo cáo cung cấp cho Bên A:

- Báo cáo soát xét về Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính 2021 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1. Mỗi Báo cáo được phát hành:

Tiếng Việt

- Bên A: 05 bộ

- Bên B: 02 bộ

Báo cáo soát xét được lập thành văn bản, bao gồm các nội dung theo quy định của chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 – Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện, pháp luật và quy định có liên quan.

- Báo cáo kiểm toán về Báo cáo chi phí cho năm tài chính 2021 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 đã được kiểm toán, được lập và phát hành:

Tiếng Việt                      - Bên A: 05 bộ                      - Bên B: 02 bộ

- Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1. Mỗi Báo cáo được phát hành:

Tiếng Việt                      - Bên A: 07 bộ                      - Bên B: 02 bộ

Tiếng Anh                      - Bên A: 03 bộ                      - Bên B: 01 bộ

- Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của các đơn vị thành viên gồm: Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng điện 1, Công ty TNHH MTV Tư vấn Xây dựng điện 3 Đà Nẵng, Công ty TNHH MTV Khảo sát Xây dựng điện 2, Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng điện 4. Mỗi Báo cáo được phát hành:

Tiếng Việt                      - Bên A: 05 bộ                      - Bên B: 02 bộ

- Thư quản lý (nếu có) đề cập đến các thiếu sót cần khắc phục và các đề xuất của Kiểm toán viên nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ của bên A, được phát hành 03 bản tiếng Việt, Bên A giữ 02 bản, Bên B giữ 01 bản.

Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kiểm toán Việt nam số 700, các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

Trong trường hợp bên A dự định phát hành Báo cáo kiểm toán của bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu trong đó có các thông tin về Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc bên A đồng ý rằng họ sẽ cung cấp cho bên B một bản tài liệu này và chỉ phổ biến rộng rãi các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của bên B bằng văn bản.

Nếu Bên A có nhu cầu tăng thêm về số lượng Báo cáo, phần Báo cáo in ấn thêm được thanh toán theo chi phí in ấn thực tế.

#### **ĐIỀU 4: HÌNH THỨC HỢP ĐỒNG, GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

##### **4.1 Hình thức hợp đồng:** Trọn gói

##### **4.2. Giá trị hợp đồng: 308.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm lẻ tám triệu đồng chẵn./.)**

Giá trị này đã bao gồm đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí, chi phí để Bên B hoàn thành dịch vụ

#### **4.3 Phương thức thanh toán**

1. Bằng chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản Ngân hàng của Bên B.
2. Bên A sẽ thanh toán cho Bên B theo tiến độ sau:
  - Thanh toán đợt 1: Bên A thanh toán cho Bên B 50% phí dịch vụ của hợp đồng (khi Bên B có Biên bản nghiệm thu công việc soát xét và Bên B dự thảo Báo cáo soát xét về báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm 2021 được Bên A chấp thuận.  
  
Hồ sơ thanh toán gồm: Biên bản nghiệm thu hoàn thành công việc; Công văn đề nghị thanh toán; Hóa đơn GTGT phù hợp với quy định của pháp luật thuế hiện hành. Báo cáo soát xét chính thức sẽ được bàn giao cho Bên A ngay sau khi Bên B nhận được phí dịch vụ.
  - Thanh toán đợt cuối: Bên A thanh toán cho Bên B 50% phí dịch vụ còn lại của Hợp đồng (khi Bên B có Biên bản nghiệm thu công việc kiểm toán cuối năm và Bên B dự thảo Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 được Bên A chấp thuận.  
  
Hồ sơ thanh toán gồm: Biên bản nghiệm thu hoàn thành công việc; Công văn đề nghị thanh toán; Hóa đơn GTGT phù hợp với quy định của pháp luật thuế hiện hành. Báo cáo kiểm toán cuối năm chính thức sẽ được bàn giao cho Bên A ngay sau khi Bên B nhận được phí dịch vụ.
3. Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng.
4. Hình thức thanh toán: chuyển khoản.

#### **ĐIỀU 5: CAM KẾT THỰC HIỆN**

Hai bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc hoặc những vấn đề cần thay đổi, bổ sung hai bên cần kịp thời thông báo cho nhau bằng văn bản để cùng tìm phương án giải quyết.

Mọi tranh chấp hoặc khiếu kiện phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được giải quyết bằng thương thảo hoặc theo Bộ luật Dân sự nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và tại tòa án kinh tế do hai bên lựa chọn.

#### **ĐIỀU 6: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG**

Hợp đồng bao gồm 08 trang và được lập thành 05 bản chính bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ 03 bản, Bên B giữ 02 bản để thực hiện. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày có đủ chữ ký, con dấu của cả hai bên.

Hợp đồng này có giá trị thực hiện cho đến khi thanh lý hợp đồng hoặc hai bên cùng nhất trí hủy bỏ hợp đồng.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN**  
**XÂY DỰNG ĐIỆN 1**  
**Tổng Giám đốc**



**Nguyễn Hữu Chính**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**  
**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ**  
**TƯ VẤN A&C**  
**Phó Tổng giám đốc**



**Nguyễn Hoàng Đức**